

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST.

Ngày: 19/01/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Thập;
2/ Bà Y Blur.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lý Trọng Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Bá Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/HS-ST ngày 07/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 1976 tại tỉnh L; nơi ĐKHKTT: Tổ 30, phường Bình Minh, thành phố L, tỉnh L; chỗ ở hiện nay: Thôn Kon Hngo Klah, xã N, thành phố K, tỉnh K; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Văn P, Sinh năm 1940; mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1942; vợ: Y D, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Nhân viên Bưu điện; con: A Nguyễn Quốc T, sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: 02.

- Bản án số 39 ngày 14/06/2012, Nguyễn Quốc T bị Tòa án nhân dân thành phố K, xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 29/08/2013 chấp hành xong về tại địa phương.

- Bản án số 14 ngày 11/4/2014, Nguyễn Quốc T bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, đến ngày 08/10/2014 chấp hành xong hình phạt chính về lại địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/07/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Khắc S, sinh năm 1982; trú tại: 193 Hà Huy Tập, tổ 9, phường Q, thành phố K, tỉnh K, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1982; trú tại: Phú Hòa, Phú Thủy, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

2. Chị Y D, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Kon Hngo Klah, xã N, thành phố K, tỉnh K, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đặng Văn H, sinh năm 1976, vắng mặt.

2. Vương Thị X, sinh năm 1977, vắng mặt.

Cùng trú tại: 21/19 Hoàng Thị Loan, tổ 14, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K

3. Nguyễn Hồng T, sinh năm 1974; trú tại: 09 Hoàng Thị Loan, tổ 14, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10^h00' ngày 31/07/2017, Nguyễn Quốc T, điều khiển xe mô tô 73N1-4289 đến Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum để xem kết quả. Khi đến nơi, T đi ra khu công trình xây dựng mở rộng của Công ty, phát hiện trong kho của công trình có 01 máy khoan bê tông của anh Nguyễn Khắc S, sinh năm 1982, trú tại 193 Hà Huy Tập, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, không có ai trông coi, T liền lấy trộm. Sau đó, điều khiển xe mô tô 73N1-4289 chở đến nhà Đặng Văn H cất giấu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà H thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum phát hiện bắt giữ và thu giữ một số tang vật gồm: Một máy khoan bê tông đã qua sử dụng, số ký hiệu đã mài mòn, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dây điện nối vào máy màu vàng; một xe mô tô BKS 73N1- 4289; 01 điện thoại di động hiệu THT màu xanh đen; một ống kim tiêm.

Ngoài ra, còn thu giữ tại nhà H một Loa màu đen có kí hiệu DTH-AUDIO; một AmPly màu đen có ký hiệu Thunder DA- 203^E. Theo lời khai của H đây là tài sản mà T đã cầm cố cho H trước đó.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/ĐG-TS của Hội đồng ĐGTS-TTHS thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum kết luận: Một chiếc máy khoan bê tông

đã qua sử dụng, số ký hiệu đã mài mòn, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dây điện nối vào máy màu vàng có giá trị là 3.250.000đ (*Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Kon Tum thu giữ:

- Một máy khoan bê tông đã qua sử dụng, số ký hiệu đã mài mòn, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dây điện nối vào máy màu vàng;
- Một xe mô tô BKS 73N1- 4289;
- Một điện thoại di động hiệu THT màu xanh đen;
- Một ống kim tiêm;
- Một Loa màu đen có kí hiệu DTH-AUDIO;
- Một AmPly màu đen có ký hiệu Thunder DA- 203E .

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Khắc S xin không nhận lại tài sản vì không còn nhu cầu sử dụng và chưa có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì.

Tại bản cáo trạng số 78/CTr-VKS ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với lời khai có tại hồ sơ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, tài sản trộm cắp được đã thu hồi, người bị hại xin không nhận lại tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xử bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa sai .

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa , căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ , ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố KonTum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10^h00' ngày 31/07/2017, Nguyễn Quốc T điều khiển xe mô tô 73N1-4289 đi ngang qua khu công trình đang xây dựng của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh KonTum. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút vào trong kho của công trình lấy 01 máy khoan bê tông, của anh Nguyễn Khắc S, đem đến nhà Đặng Văn H, cất giấu. Theo kết luận định giá bị cáo chiếm đoạt là số tiền 3.250.000 đồng (*Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn*). Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", nên thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Bản cáo trạng số 78/CTr - VKS ngày 07/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, đã truy tố bị cáo là đúng người và đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương.

[4] Xét nhân thân bị cáo ngày 14/6/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố KonTum, xử phạt 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", ngày 29/08/2013 chấp hành xong về tại địa phương; ngày 11/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", đến ngày 08/10/2014 chấp hành xong hình phạt chính về lại địa phương, án phí hình sự sơ thẩm đối với bản án này chưa thực hiện nghĩa vụ nộp cho nhà nước nên thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do hành vi của bị cáo thực hiện trước 00 giờ ngày 01.01.2018, không có gì khác so với Bộ luật hình sự năm 2015, vì vậy áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xét xử là phù hợp với Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện tu dưỡng mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nay lại

phạm tội mới. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử công khai là cần thiết, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T một mức án nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt góp phần răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và chưa gây thiệt hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46; cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án:

- Một máy khoan bê tông đã qua sử dụng, số ký hiệu đã mài mòn, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dây điện nối vào máy màu vàng. Đây là tài sản của bị hại anh Nguyễn Khắc S nhưng từ chối nhận nên sung công nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu THT màu xanh đen của chị Y D không liên quan gì đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho chị Y D là có căn cứ.

Một ống kim tiêm đã qua sử dụng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: Một xe mô tô BKS 73N1- 4289; một Loa màu đen có kí hiệu DTH-AUDIO; một AmPly màu đen có ký hiệu Thunder DA- 203^E. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành các biện pháp xác minh nguồn gốc nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum tiếp tục tạm giữ, xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Khắc S từ chối nhận lại tài sản. Có đơn xin xét xử vắng mặt, chưa xác định được có yêu cầu bồi thường thiệt hại hay không. Vì vậy, nếu có yêu cầu bồi thường thiệt hại, có quyền khởi kiện để giải quyết vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự.

Nộp ngân sách nhà nước một máy khoan bê tông đã qua sử dụng, số ký hiệu đã mài mòn, tay cầm bằng nhựa màu đỏ, dây điện nối vào máy màu vàng;

Trả lại cho chị Y D một điện thoại di động hiệu THT màu xanh đen;

Tịch thu tiêu hủy một ống kim tiêm;

Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2017 giữa Công an thành phố KonTum và Chi cục Thi hành án thành phố KonTum.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19-01-2018) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của Pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Công an TP KonTum;
- THA dân sự TP KonTum;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

DƯƠNG THỊ VÂN